TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh LC2c

Bản án số: 30/2021/HS-ST
Ngày 23/6/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAI, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Hoàng Kim Tuấn.

+ Các Hội thẩm nhân dân:

1 - Ông Nông Viết Lâm.

2 - Ông Vũ Trọng Thư.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai.

- LC1 diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai – Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Năm - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 23 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2021/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2021 theo LC6ết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-QĐ ngày 09/6/2021 đối với bị cáo:

Họ tên: **Đặng Hữu BC (**Tên gọi khác: Không). Giới tính: Nam.
Sinh năm 1992 tại: V1, Thái Nguyên.
Nơi cư trú: xóm 31, xã PT, huyện V1, tỉnh Thái Nguyên.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không;
Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.
Họ tên bố: Đặng Văn H1, sinh năm 1966.
Họ tên mẹ: Triệu Thị H2, sinh năm 1967.
Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ 04.
Vợ, con: chưa có.
Tiền sự: Không.
Tiền án: 03. Ngày 24/9/2014 Tòa án nhân dân huyện V1 xử phạt 18 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (Bản án số 32/2014 HSST); Ngày 21/9/2016 Tòa án nhân dân huyện V1 xử phạt 21 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 27/2019 - HSST). Ngày 07/2/2018 BC thi hành án xong; Ngày 14/12/2018 Tòa án nhân dân Thành phố Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số

514/2018 - HSST), ngày 19/8/2020 chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân: Ngày 01/6/2012 bị Chủ tịch UBND huyện V1 ra LC6ết định đưa Đặng Hữu BC vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/02/2021 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V1. *(Có mặt)*

**** Bị hại:***

1- Bà Vi Thị BH1, sinh năm 1965.
Địa chỉ: Xóm 31, xã PT, huyện V1, tỉnh Thái Nguyên.
(Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt)
2 - Ông Triệu Văn BH2, sinh năm 1974.
Địa chỉ: Xóm Tân Yên, xã Mỹ Yên, huyện LC1 Từ, tỉnh Thái Nguyên.
(Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt)

**** Người làm chứng:***

1 - Ông Đặng Hữu LC1, sinh năm 1991;
Địa chỉ: Xóm 31, xã PT, huyện V1, tỉnh Thái Nguyên.
(Vắng mặt)
2 - Ông Đặng Văn LC2, sinh năm 1980;
Địa chỉ: Xóm 31, xã PT, huyện V1, tỉnh Thái Nguyên.
(Vắng mặt)
3 - Ông Dương Tiến LC3, sinh năm 1975;
Địa chỉ: Xóm 31, xã PT, huyện V1, tỉnh Thái Nguyên.
(Có mặt)
4 - Bà Nông Thị LC5 LC4, sinh năm 1994;
Địa chỉ: Xóm 31, xã PT, huyện V1, tỉnh Thái Nguyên.
(Vắng mặt)
5 - Bà Triệu Thị LC5, sinh năm 1967;
Địa chỉ: Xóm 31, xã PT, huyện V1, tỉnh Thái Nguyên.
(Vắng mặt)
6 - Bà Đặng Thị LC6, sinh năm 1986;
Địa chỉ: Xóm Cao Phong, xã Hợp Tiến, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.
(Vắng mặt)
7 - Ông Triệu Tiến LC7, sinh năm 1972;
Địa chỉ: Xóm Đồng Đình, xã La Bằng, huyện LC1 Từ, tỉnh Thái Nguyên.
(Vắng mặt)

**** Người chứng kiến:*** Ông Triệu Lưu, sinh năm 1988;
Địa chỉ: Xóm 31, xã PT, huyện V1, tỉnh Thái Nguyên.
(Có mặt)

**** Người bào chữa:*** Bà Lê Thúy BC – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vì bản thân nghiện ma túy và không có tiền để mua ma túy sử dụng nên khoảng 20 giờ ngày 26/01/2021 Đặng Hữu BC, sinh năm 1992, cư trú tại xóm 31, xã PT, huyện V1 đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền. Vì trước đó đã từng đến nhà bà Vi Thị BH1, sinh năm: 1965, cư trú tại xóm 31, xã PT, V1 (bà BH1 là bác họ của BC) mua gà nhiều lần, BC biết tại căn nhà kho bà BH1 sử dụng làm chuồng gà có nhốt nhiều gà trống thiến nên BC đã đi đến nhà bà BH1 để trộm cắp gà. BC cầm hai LC7o tải dứa màu trắng để đựng gà sau đó một mình đi bộ đến nhà bà BH1. Khoảng 21 giờ cùng ngày, BC đến cổng nhà bà BH1, nhìn vào trong nhà thấy bà BH1 đang nằm ngủ, cổng chỉ cài then mà không có khóa nên BC đã dùng tay mở cửa cổng rồi đi vào trong vườn nhà bà BH1. BC đi đến chuồng gà thì thấy cửa chuồng gà có 02 cánh và được khóa bằng ổ khóa nên không mở được. BC đi xung quanh tìm chìa khóa thì thấy có 01 chùm 02 chìa khóa nằm ở chân cột nhà thứ hai từ phía chuồng gà đi vào nhà nên BC cầm lên mang ra mở thử ổ khóa chuồng gà, thấy mở được. Sau đó BC đi vào bên trong chuồng gà, dùng tay bắt được 05 con gà trống cho vào 01 LC7o tải rồi buộc miệng LC7o tải lại, xong tiếp tục bắt thêm 05 con gà trống cho vào bảo tải còn lại rồi buộc miệng LC7o lại. Sau đó BC dùng 02 tay xách 02 LC7o gà đi ra phía bờ ao nhà bà BH1. Do hai LC7o tải nặng nên BC để lại 01 LC7o tải gà tại bờ ao, dùng bật lửa châm đốt thân LC7o tải để gà thở, sau đó mang 01 LC7o tải gà đi tiêu thụ, định sau đó sẽ quay lại lấy tiếp LC7o tải ở bờ ao đi tiêu thụ. Do thấy có nhiều tiếng chó cắn nên bà BH1 đã ra kiểm tra chuồng gà thấy bị mất gà nên đã gọi điện cho ông Dương Tiến LC3, sinh năm 1975 và ông Đặng Văn LC2, sinh năm 1980 và ông Đặng Hữu LC1, sinh năm 1991 là hàng xóm đến để hộ tìm gà. Quá trình tìm ông LC2 và LC1 phát hiện BC đang vác LC7o tải gà trên đồi nên đã giữ BC lại gọi bà BH1 đến xác định đúng số gà BC đang giấu trong LC7o tải là gà của bà BH1. Sau đó đã đưa BC trở về nhà bà BH1 để giải LC6ết, khi bà BH1 đi tìm ở bờ ao đã phát hiện LC7o tải gà còn lại. Lúc này BC lấy lý do xin đi vệ sinh, khi vào nhà vệ sinh lợi dụng lúc mọi người không để ý BC đã bỏ trốn qua đường lỗ thông gió. Bà BH1 đã trình báo cơ quan chức năng, Công an xã PT đến lập biên bản sự việc. Quá trình làm việc đã tiến hành cân xác định khối lượng 10 con gà trống thiến BC chiếm đoạt của bà BH1 có tổng khối lượng là 35 kg (trong đó 01 LC7o tải dứa chứa 05 cá thể gà loại gà trống thiến có khối lượng 16 kg, 01 bảo tải dứa màu trắng chứa 05 cá thể gà có khối lượng 19 kg).

Sau khi bỏ trốn khỏi nhà bà BH1, khoảng 01 giờ 15 LC2t ngày 27/01/2021 BC

đi về nhà ngủ. Lúc này tại nhà BC có ông Triệu Tiến LC7, sinh năm: 1972, nơi cư trú: Xóm Đồng Đình, xã La Bằng, huyện LC1 Từ, tỉnh Thái Nguyên và ông Triệu Văn BH2, sinh năm: 1974, nơi cư trú: Xóm Tân Yên, xã Mỹ Yên, huyện LC1 Từ (là cậu của BC) đến chơi và ngủ trong phòng. BC gõ cửa nên ông LC7 đã mở cửa cho BC vào nhà và mở cửa bếp sau đó ông LC7 đi ngủ trước. Lúc sau BC đi vào buồng bên cạnh ngủ. Do nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA loại Sirius màu đen, biển kiểm soát 20F1-580.34 của ông BH2 dựng ở bếp, chìa khóa xe để ở đầu giường ông BH2 ngủ nên BC đã nảy sinh ý định trộm cắp xe của ông BH2. Khoảng 02 giờ ngày 27/01/2021 thấy ông BH2 và LC7 đã ngủ say BC dậy, đi ra đầu giường của ông BH2 lấy chìa khóa xe, nhìn thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, màu đen ông BH2 đang sạc để tại ghế gần đó BC đã rút sạc, cầm điện thoại và chìa khóa xe đi xuống bếp, mở khóa xe dắt ra khỏi nhà điều khiển xe đến thành phố Thái Nguyên để tiêu thụ. Khoảng 05 giờ ngày 27/01/2021 BC đi đến cầu Gia Bẩy thành phố Thái Nguyên gặp 01 nam giới có hình dáng giống người nghiện, BC hỏi nơi mua ma túy thì người đó bảo có bán ma túy nên BC đã đổi chiếc điện thoại di động đã chiếm đoạt của ông BH2 được 05 gói ma túy. Sau đó BC tiếp tục điều khiển xe mô tô của ông BH2 đến đường Lương Ngọc LC6ến thuộc thành phố Thái Nguyên để tìm địa điểm tiêu thụ thì đã bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát bảo vệ và cơ động Công an tỉnh Thái Nguyên kiểm tra. Do BC không có giấy phép lái xe, không có đăng ký xe nên đã bị lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính, tạm giữ pLC5 tiện. Sau đó Phòng Cảnh sát bảo vệ và cơ động đã bàn giao chiếc xe trên cho Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Nguyên để giải LC6ết theo thẩm LC6ền. Do không có tiền nộp phạt nên sau đó BC mang biên bản vi phạm hành chính trên đến nhà chị gái là Đặng Thị LC6 nhà ở xã Hợp Tiến, huyện Đồng Hỷ nói cho bà LC6 biết sự việc rồi BC để lại các giấy tờ trên và bỏ đi. Bà LC6 đã thông báo cho ông BH2 về nội dung trên. Ông BH2 đã trình báo Công an xã PT. Công an xã PT đã lập biên bản sự việc và chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu, vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V1 để xử lý theo thẩm LC6ền.

Sau khi tiếp nhận hồ sơ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V1 đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, yêu cầu định giá tài sản và tiến hành giải LC6ết theo LC6 định.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 05/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện V1 kết luận:

"- 10 cá thể gà trống thiến (loại gà ta) có tổng khối lượng 35kg có giá trị 4.760.000đ

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, biển số đăng ký 20F1-580.34, số máy: E3T6E450310, số khung: 1710LY 300651, màu sơn: đen, xe cũ đã qua sử dụng, đăng ký lần đầu 02/2020, có giá trị 18.800.000đ.

- 01 điện thoại nhãn hiệu OPPOA5, màu đen, đã qua sử dụng, có giá trị 1.200.000đ.

Tổng giá trị là: 24.760.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi tư triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng)".

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Đặng Hữu BC đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của Đặng Hữu BC phù hợp với đơn trình báo, lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ, bản ảnh hiện trường, vật chứng đã thu giữ, và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 27/CT - VKSVN ngày 21/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố bị cáo Đặng Hữu BC về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Kết thúc thẩm vấn Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện V1, tỉnh Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố Đặng Hữu BC về "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Sau khi đánh giá chứng cứ đã đề nghị:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Hữu BC từ 42 đến 48 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2021.

*Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải LC6ết vì bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

**Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

*** Tịch thu tiêu hủy:** 02 *(Hai)* LC7o tải dứa màu trắng đã qua sử dụng; 01 *(một)* áo khoác màu đen đã qua sử dụng; 01 *(một)* đôi dép màu xanh đã qua sử dụng.

V*ề án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo LC6 định pháp luật.

Trong phần tranh luận, người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, nhất trí với đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã ăn năn hối cải, xem xét tới nhân thân, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở địa phương đặc biệt khó khăn, bản thân bị cáo là người có trình độ văn hóa 06/12 nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, tài sản bị cáo

chiếm đoạt đã được thu hồi và trả cho chủ sở hữu, các bị hại đều không có yêu cầu bồi thường, bản thân bị cáo nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định. Từ những nhận định này người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án từ 36 đến 42 tháng tù để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời, miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa tranh luận bổ sung gì. Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, LC6ết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, LC6ết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội phạm:

Khoảng 21 giờ ngày 26/01/2021 tại gia đình bà Vi Thị BH1, sinh năm 1965, thuộc xóm 31, xã PT, huyện V1, tỉnh Thái Nguyên, lợi dụng vào buổi tối và gia đình bà BH1 đã đi ngủ, Đặng Hữu BC, sinh năm 1992, cứ trú tại xóm 31, xã PT, huyện V1, tỉnh Thái Nguyên là đối tượng có 03 tiền án chưa được xóa án tích đã có hành vi lén lút trộm cắp 10 cá thể gà trống thiến (loại gà ta) có tổng khối lượng 35 kg có giá trị 4.760.000 đồng. Đến ngày 27/01/2021 tại nhà bà Triệu Thị LC5, sinh năm 1967, cư trú tại xóm 31, xã PT, huyện V1, tỉnh Thái Nguyên (mẹ đẻ của BC), BC tiếp tục lén lút trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, biển số đăng ký 20F1-580.34, số máy: E3T6E450310, số khung: 1710LY 300651, màu sơn: đen, xe cũ đã qua sử dụng, đăng ký lần đầu 02/2020, có giá trị 18.800.000 đồng và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A5, màu đen, đã qua sử dụng, có giá trị 1.200.000 đồng của ông Triệu Văn BH2, sinh năm 1974, cư trú tại xóm TY, xã MN, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên. Tổng giá trị tài sản BC chiếm đoạt 02 lần là: 24.760.000 đồng (Bằng chữ: Hai mươi tư triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

Hành vi trên của Đặng Hữu BC đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật LC6 định như sau:

"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) ...

g) Tái phạm nguy hiểm"

Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện V1 truy tố bị cáo Đặng Hữu BC theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án thấy: Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo xâm phạm vào quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà bị cáo đã gây ra.

Xét nhân thân bị cáo thấy bị cáo sinh ra lớn lên được nuôi ăn học và lao động tại địa pLC5, ngày 01/6/2012 bị Chủ tịch UBND huyện V1 ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh - giáo dục - lao động xã hội tỉnh Thái Nguyên, ngày 24/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện V1 xử phạt 18 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (Bản án số 32/2014 HSST), ngày 21/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện V1 xử phạt 21 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 27/2019 – HSST, ngày 07/2/2018 BC thi hành án xong), ngày 14/12/2018 bị Tòa án nhân dân Thành phố Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 514/2018 - HSST, ngày 19/8/2020 chấp hành xong hình phạt tù). Ngày 26 và 27 tháng 01 năm 2021 thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản bị phát hiện bắt giữ. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/02/2021 cho đến nay.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo phạm tội lần thứ nhất ngày 26/01/2021 và lần thứ 2 ngày 27/01/2021 do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Căn cứ vào tính chất của vụ án cũng như các yếu tố về nhân thân cùng tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo đã nhiều lần phạm tội, bị xét xử với các mức án khác nhau, nhưng sau khi hòa nhập cộng đồng không tu dưỡng để trở thành công dân có ích mà

tiếp tục nghiện ma túy và thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, biết mà vẫn vi phạm. Do vậy, cần lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng đối với bị cáo.

* Về hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở địa pLC5 có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, lại thuộc hộ cận nghèo và không có tài sản riêng do vậy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Vi Thị BH1 đã nhận lại được tài sản, ông Triệu Văn BH2 đã nhận lại chiếc mô tô, nhưng chưa tìm lại được chiếc điện thoại. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị hại đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải LC6ết.

[5] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS.

* Xét một số vật không còn giá trị sử dụng và bị cáo cũng đề nghị tiêu hủy. Tịch thu tiêu hủy: 02 *(Hai)* LC7o tải dứa màu trắng đã qua sử dụng; 01 *(một)* áo khoác màu đen đã qua sử dụng; 01 *(một)* đôi dép màu xanh đã qua sử dụng.

* Đối với 10 con gà trống thiến đựng trong 02 LC7o tải dứa màu trắng sau khi cân xác định khối lượng Công an xã PT đã bàn giao lại cho gia đình bà Vi Thị BH1 chăm sóc, trong đó có 03 con đã chết (nằm trong số 05 con nhốt trong LC7o tải có khối lượng 19 kg).

* Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 màu đen của ông Triệu Văn BH2 bị Đặng Hữu BC chiếm đoạt và trao đổi được 05 gói ma túy với một người nam giới tại khu vực cầu Gia Bảy, thành phố Thái Nguyên. Ngày 15/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V1 đã ra thông báo truy tìm vật chứng. Tuy nhiên, đến nay chưa có kết quả.

* Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đen, biển kiểm soát 20F1 -580.34; Số máy: E3T6E450310; Số khung: 1710LY300651 là xe mô tô của ông Triệu Văn BH2 đã bị Đặng Hữu BC chiếm đoạt ngày 27/01/2021. Tuy nhiên, khi điều khiển đi tiêu thụ BC đã bị Phòng Cảnh sát bảo vệ và cơ động Công an tỉnh Thái Nguyên kiểm tra, do vi phạm nên đã bị tạm giữ xe, sau đó đã bàn giao đến Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Nguyên. Đến ngày 01/02/2021 Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thái Nguyên đã bàn giao chiếc xe mô tô này cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V1 cùng hồ sơ vi phạm hành chính để phục vụ công tác giải LC6ết vụ án. Quá trình điều tra vụ án xác định chiếc xe mô tô và đăng ký xe thuộc sở hữu hợp pháp của ông BH2. Ông BH2 đã có đơn xin nhận lại tài sản. Ngày 05/5/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện V1 đã ra LC6ết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cùng 01 đăng ký xe mô tô, xe máy số 044211 mang tên Triệu Văn BH2 cho chủ sở hữu hợp pháp để quản lý, sử dụng theo LC6 định.

[5] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí. Xét bị cáo thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo LC6 định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị LC6ết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 LC6 định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, do đó cần chấp nhận đơn xin miễn án phí của bị cáo.

[6] Đối với 01 con gà chết tại trong chuồng có khối lượng 3,5 kg sau khi Công an xã PT lập biên bản sự việc phát hiện, do không xác định được có phải do BC có hành vi trộm cắp hay không và lý do gà chết trong chuồng nên không có căn cứ xem xét đến tài sản này. Đồng thời, bị hại bà Vi Thị BH1 cũng không có yêu cầu gì.

Đối với người nam giới mà BC đã trao đổi 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A5, màu đen trộm cắp của ông Triệu Văn BH2 được 05 gói ma túy tại khu vực cầu Gia Bảy, thành phố Thái Nguyên, do không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V1 không có đủ căn cứ xác minh làm rõ.

[7] Xét đề nghị của người bào chữa là có căn cứ nên được chấp nhận.

[8] Xét đề nghị của VKSND huyện V1 tại phiên toà hôm nay về tội danh và các vấn đề khác là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

LC6ẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Hữu BC phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.Về hình phạt.

1.1. Về hình phạt chính.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Hữu BC 42** *(Bốn mươi hai)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/02/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo BC trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

1.2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: **02** *(Hai)* bao tải dứa màu trắng đã qua sử dụng; **01** *(một)* áo khoác màu đen đã qua sử dụng; **01** *(một)* đôi dép màu xanh đã qua sử dụng.

Về tình trạng vật chứng: Vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Võ Nhai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/5/2021 giữa Công an huyện Võ Nhai và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai.

4.Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 LC6 định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh
- VKSND;
- Công an;
- Bị cáo;
- Trại giam;
- Lưu hồ sơ;

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Kim Tuấn